

BIỂU TỔNG HỢP
KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT VỀ PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ TRÊN ĐỊA
BÀN HUYỆN TUẦN GIÁO

(Kèm theo Tờ trình số 126 / TTr-UBND ngày 24/4/2025 của UBND huyện Tuần Giáo)

STT	Tên xã, thị trấn	Số lượng cử tri			Kết quả biểu quyết			
		Tổng số cử tri là đại diện hộ gia đình	Số cử tri là đại diện hộ gia đình tham gia biểu quyết	Tỷ lệ (%)	Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ (%)
1	Xã Chiềng Đông	1.241	1.175	94,7	1.175	94,7	0	0
2	Xã Chiềng Sinh	1.197	1.085	90,6	1.085	90,6	0	0
3	Xã Mùn Chung	879	742	84,4	742	84,4	0	0
4	Xã Mường Khong	708	661	93,4	661	93,4	0	0
5	Xã Mường Mùn	1.240	1.036	83,5	1.036	83,5	0	0
6	Xã Mường Thín	612	551	90,0	551	90,0	0	0
7	Xã Nà Sáy	676	536	79,3	536	79,3	0	0
8	Xã Nà Tòng	569	475	83,5	475	83,5	0	0
9	Xã Phình Sáng	1.180	971	82,3	749	63,5	222	18,8
10	Xã Pú Nhung	849	645	76,0	584	68,8	61	7,2
11	Xã Pú Xi	634	520	82,0	520	82,0	0	0
12	Xã Quài Cang	1.931	1.752	90,7	1.752	90,7	0	0
13	Xã Quài Nưa	1.518	1.240	81,7	1.240	81,7	0	0
14	Xã Quài Tờ	2.094	1.896	90,5	1.896	90,5	0	0
15	Xã Rạng Đông	788	610	77,4	610	77,4	0	0
16	Xã Ta Ma	853	722	84,6	722	84,6	0	0
17	Xã Tênh Phong	332	244	73,5	183	55,1	61	18,4
18	Xã Tỏa Tinh	595	505	84,9	505	84,9	0	0
19	TT. Tuần Giáo	2.042	1.721	84,3	1.721	84,3	0	0
Tổng		19.938	17.087	85,7	16.743	84,0	344	1,7

